TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/*2018*/*HNGĐ - ST*
Ngày: 28/03/2018
V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, cấp dưỡng "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phúc Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Xuân Thuật.**

2. Bà **Cao Thị Thúy Nga.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Lan** – Thẩm tra viên Tòa án nhân huyện Ba Vì

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên toà: Ông **Lê Văn Anh** – Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 03 năm 2018 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 64 /2018/TLST- HNGĐ, ngày 02 tháng 02 năm 2018 về tranh chấp " xin ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXX-ST ngày 14 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị **Phùng Thị Xuân H** – sinh năm 1976.

Trú quán: Khu tập thể Trường Trung cấp kỹ thuật Công Binh, xã Phú Sơn, huyện Ba Vì, Tp Hà Nội.

+ Bị đơn: Anh **Phan Quang V** – sinh năm 1972.

Trú quán: Khu tập thể Trường Trung cấp kỹ thuật Công Binh, xã Phú Sơn, huyện Ba Vì, Tp Hà Nội.

(Chi H, Anh V có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 02/02/2018 chị Phùng Thị Xuân H trình bày: Chi H kết hôn với anh Phan Quang V trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Cường, huyện Ba Vì ngày 10/2/2001. Sau khi kết hôn Chi H và Anh V về chung sống với nhau cùng gia đình nHà A V tại thôn Phú Thịnh xã Phú Cường. Sau đó vợ chồng anh chị ra ở riêng tại khu tập thể A Trường Trung cấp kỹ thuật Công binh, Phú Sơn, Ba Vì. Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm về lối sống, tính cách, Anh V thường xuyên sa đà vào rượu chè, trở thành con người vũ phu, cư xử thiếu văn hóa với vợ con. Mặc dù Chi H đã nhiều lần khuyên can, nhẫn nhục chịu đựng để gia đình hạnh phúc, các con được sống dưới một mái âm gia đình nhưng Anh V không hề thay đổi. Cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, hôn nhân không có tình cảm và hạnh phúc. Vợ chồng anh chị sống ly thân từ tháng 01/2017 cho đến nay, đến tháng 15/10/2017 thì Chi H và hai con đã dọn ra ngoài ở riêng. Nay Chi H xác định tình cảm vợ chồng không còn xin ly hôn Anh V.

+ Về con chung : Có 02 con chung : Cháu Phan Thị Hà A, sinh ngày 18/11/2001 và cháu Phan Thị Ngọc T, sinh ngày 12/12/2004, hiện cả hai cháu đang ở với Chi H. khi giải quyết ly hôn Chi H có nguyện vọng xin được nuôi cả hai cháu và yêu cầu Anh V cấp dưỡng nuôi con chung cho cả hai cháu, mỗi cháu 2.000.000đ/tháng, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hiện tại công việc của Chi H là giáo viên, thu nhập hàng tháng ổn định 8.000.000đ (có xác nhận nơi Chi H công tác), về thời gian giờ giấc chị đủ kiện để chăm sóc các cháu.

+ Về tài sản chung, công sức : Chi H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ Về công nợ chung: Chi H thừa nhận không có

Tại bản tự khai cũng như toàn bộ quá trình giải quyết vụ án bị đơn là anh Phan Quang V trình bày: Anh V và Chi H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Cường, huyện Ba Vì ngày 10/2/2001. Sau khi kết hôn Anh V và Chi H về chung sống với nhau cùng gia đình nHà A V tại thôn Phú Thịnh, xã Phú Cường. Đến năm 2005 thì vợ chồng anh chị ra ở riêng tại khu tập thể A Trường Trung cấp kỹ thuật Công binh, Phú Sơn, Ba Vì. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 14 năm hạnh phúc thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng bất đồng quan điểm, anh thừa nhận khi nóng giận anh có tát Chi H, do vậy vợ chồng anh chị đã sống ly thân được một năm, tháng 09/2017 thì Chi H bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Tại phiên tòa hôm nay Anh V xác định anh và Chi H không thể kéo dài quan hệ hôn nhân, Chi H xin ly hôn anh nhất trí ly hôn để giải phóng cho cả hai bên.

+ Về con chung : có 02 con chung : Cháu Phan Thị Hà A, sinh ngày 18/11/2001 và cháu Phan Thị Ngọc T, sinh ngày 12/12/2004, hiện cả hai cháu đang ở với Chi H. Khi giải quyết ly hôn Anh V đề nghị Tòa án giao mỗi người nuôi một cháu, anh không yêu cầu Chi H

phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại thu nhập của anh ổn định 16.000.000đ/ tháng (có xác nhận của đơn vị)

+ Về tài sản chung, công sức : Anh V tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ Về công nợ chung: Anh V thừa nhận không có

Tại bản tự khai ngày 06/2/2018 của cháu Phan Thị Hà A và cháu Phan Thị Ngọc T và tại phiên tòa hôm nay cả hai cháu Phan Thị Hà A và cháu Phan Thị Ngọc T đều có nguyện vọng xin được ở với Chi H, vì các cháu là con gái nên ở với mẹ có điều kiện chăm sóc tốt hơn.

Tại phiên tòa hôm nay: chị Phùng Thị Xuân H vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình, Chi H xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phan Quang V. Phía bị đơn anh Phan Quang V nhất trí ly hôn Chi H. Về con chung: Chi H tha thiết xin nuôi cả hai cháu Hà A và cháu Tú; yêu cầu Anh V đóng góp nuôi con chung cho cả hai cháu mỗi cháu số tiền 2.000.000đ/tháng . Anh V đề nghị giao mỗi người nuôi một cháu, không yêu cầu Chi H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, công sức : Anh V, Chi H không yêu cầu Tòa án giải quyết .Về công nợ chung: Anh V, Chi H thừa nhận không có

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì có quan điểm: Việc Tòa án nhân dân huyện Ba Vì thụ lý đơn của chị Phùng Thị Xuân H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục theo quy định tại Điều 171 BLTTDS. Sau khi ra Quyết định xét xử Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho đương sự và Viện Kiểm sát đúng thời hạn. Tòa án đã chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát cùng cấp theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 220 BLTTDS. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Xuân H và anh Phan Quang V. Về con chung : Giao Cháu Phan Thị Hà A - sinh ngày 18/11/2001 cho anh Phan Quang V được nuôi dưỡng cho đến khi cháu Hà A tròn 18 tuổi. Giao chá Phan Thị Ngọc T sinh ngày 12/12/2004 cho chị Phùng Thị Xuân H được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Không đặtra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung, công sức: Không yêu cầu giải quyết; Công nợ chung: không có, nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thị Xuân H thuộc tranh chấp về hôn nhân gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS 2015. Bị đơn là anh Phan Quang

V có nơi cư trú và làm việc tại xã Phú Sơn, huyện Ba Vì. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 BLTTDS và khoản 1 Điều 39 BLTTDS năm 2015.

[2]Về nội dung:

[2.1]Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự cũng như các tài liệu, chứng cưa thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX xét thấy: Hôn nhân giữa chị Phùng Thị Xuân H và anh Phan Quang V là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Cường - huyện Ba Vì ngày 10/2/2001. Sau khi kết hôn, Chi H và Anh V về chung sống với nhau hạnh phúc được 14 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung. Nay Chi H và Anh V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, sống không có hạnh phúc, vợ chồng không thể chung sống hàn gắn đoàn tụ với nhau được nữa, Chi H xin ly hôn, Anh V xin được thuận tình ly hôn.

[2.2] Về con chung: Có 02 con chung, cháu Phan Thị Hà A - sinh ngày 18/11/2001 và cháu Phan Thị Ngọc T sinh ngày 12/12/2004, hiện cả hai cháu đang ở với Chi H., Chi H và Anh V đều có nguyện vọng xin được nuôi con chung, thể hiện trách nhiệm của bậc làm cha mẹ. Xét yêu cầu xin được nuôi dưỡng 01 con chung của Anh V là hợp pháp, nhưng tại phiên tòa hôm nay, các cháu đều có nguyện vọng tha thiết xin được ở cùng Chi H. HĐXX nhận thấy các cháu Hà A và Ngọc T đang ở độ tuổi phát triển tâm sinh lý, lại là con gái, việc các cháu xin được ở cùng mẹ là phù hợp, mặt khác về điều kiện thời gian chăm sóc, chỗ ăn ở, thu nhập của Chi H cũng đáp ứng được việc ổn định cuộc sống cho các cháu, do vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu xin nuôi dưỡng hai cháu của Chi H, chấp nhận nguyện vọng của hai cháu, giao cả hai cháu Hà A và Ngọc T cho Chi H được nuôi dưỡng là đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi tốt nhất về mọi mặt cho các cháu. Bác yêu xin nuôi con chung của Anh V.

Về cấp dưỡng nuôi con chung : Xét yêu cầu của Chi H, yêu cầu Anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Hà A số tiền 2.000.000đ/tháng và cho cháu Ngọc T số tiền 2.000.000đ/tháng cho đến khi các cháu trưởng thành là hợp pháp, phù hợp với điều kiện hiện tại, phù hợp với mức thu nhập thực tế ổn định của anh Viên là 16.180.000đ (theo xác nhận của đơn vị nơi Anh V công tác) nên HĐXX buộc Anh V phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Chi H nuôi hai cháu Hà A số tiền 2.000.000đ/tháng và cho cháu Ngọc T số tiền 2.000.000đ/tháng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.3]Về tài sản chung, công sức: Chi H và Anh V tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[2.4]Về công nợ chung: Chi H, Anh V xác nhận không có.

[2.5]Án phí: Chi H phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm, Anh V phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[2.6] Quyền kháng cáo: Anh V, Chi H có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, 273 BLTTDS 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ**:** Điều 55, 81, 82, 83, 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 25.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

1/ Xử **:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Xuân H và anh Phan Quang V.

2/ Về con chung: có 02 con chung : Cháu Phan Thị Hà A - sinh ngày 18/11/2001 và cháu Phan Thị Ngọc T sinh ngày 12/12/2004.

Giao cho chị Phùng Thị Xuân H được nuôi dưỡng cả hai cháu Phan Thị Hà A , sinh ngày 18/11/2001 và cháu Phan Thị Ngọc T, sinh ngày 12/12/2004 cho đến khi các cháu Hà A và Ngọc T tròn 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc anh Phan Quang V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, đối cháu Phan Thị Ngọc T, số tiền là 2.000.000đ/tháng, đối với cháu Phan Thị Hà A, số tiền là 2.000.000đ/tháng, kể từ tháng 4/2018 để Chi H nuôi dưỡng các cháu cho đến khi các cháu Ngọc T và Hà A tròn 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

Anh Phan Quang V được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3/ Về tài sản chung, công sức: Không yêu cầu giải quyết

4/ Về công nợ : Không có

5/ Án phí : Chị Phùng Thị Xuân H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, Chi H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008294 ngày 31/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, nay khấu trừ.

Anh Phan Quang V phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng.

6/ Quyền kháng cáo : Chị Phùng Thị Xuân H, anh Phan Quang V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND huyện Ba Vì
- Chi cục THADS huyện Ba Vì
- Các đương sự.
- UBND xã Phú Cường
- Lưu VP, HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Phúc Thịnh